

PHỤ LỤC 08

TỜ TRÌNH VỀ VIỆC SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ VPBANK

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VPBANK

Điều lệ của VPBank được xây dựng trên cơ sở các quy định của Luật các tổ chức tín dụng; Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng. Tuy nhiên:

- Điều lệ chưa có quy định về việc họp ĐHĐCĐ trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác.
- Điều lệ chưa có quy định về việc cho phép VPBank gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ, Phiếu lấy ý kiến bằng văn bản bằng hình thức thư điện tử.
- Theo quy định tại Điều 30 Khoản 1 Điểm a) Nghị định 58/2012/NĐ-CP thì Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua phương án phát hành chứng khoán tại nước ngoài. Các phương án phát hành trái phiếu trong nước hiện do HĐQT quyết định. Do đó, để linh hoạt và đáp ứng nhu cầu huy động vốn kinh doanh, đề nghị phân quyền cho HĐQT quyết định phương án phát hành trái phiếu ra nước ngoài (tương tự như trái phiếu trong nước).

Từ các lý do trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ VPBank, cụ thể như sau:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ VPBank với các nội dung theo danh mục dưới đây.
2. Giao HĐQT ban hành toàn văn Điều lệ để cập nhật các nội dung sửa đổi nêu trên.

Trân trọng

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VP HĐQT

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Ngô Chí Dũng

BẢNG THỐNG KÊ CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

I. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT:

1. **DHĐCĐ:** Đại hội đồng cổ đông;
2. **HDQT:** Hội đồng quản trị;
3. **Luật doanh nghiệp:** Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
4. **Nghị định 59:** Nghị định 59/2009/NĐ-CP về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng thương mại.
5. **Nghị định 58:** Nghị định 58/2012/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán và Luật Chứng khoán sửa đổi.
6. **Thông tư 06:** Thông tư số 06/2010/TT-NHNN hướng dẫn về tổ chức, quản trị, điều hành, vốn điều lệ, chuyển nhượng cổ phần, bổ sung, sửa đổi giấy phép, điều lệ của ngân hàng thương mại;
7. **Thông tư 22:** Thông tư số 22/2018/TT-NHNN hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
8. **Thông tư 44:** Thông tư 44/2011/TT-NHNN quy định về hệ thống kiểm soát và kiểm toán nội bộ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
9. **Thông tư 13:** Thông tư số 13/2018/TT-NHNN quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

Ghi chú: Các nội dung được *in nghiêng* tại Cột Đề xuất sửa đổi là các nội dung được bổ sung so với quy định hiện tại.

II. NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TẠI ĐIỀU LỆ:

STT	Điều/ Khoản có thay đổi	Quy định hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
1.	Điều 22. Phát hành trái phiếu (Khoản 1 Điểm c)	c) Hội đồng quản trị có quyền quyết định loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu và thời điểm phát hành, nhưng phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất. Báo cáo phải kèm theo tài liệu và hồ sơ giải trình quyết định của Hội đồng quản trị về phát hành trái phiếu.	c) Hội đồng quản trị có quyền quyết định loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu và thời điểm phát hành (<i>bao gồm cả trái phiếu chào bán tại nước ngoài</i>), nhưng phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất. Báo cáo phải kèm theo tài liệu và hồ sơ giải trình quyết định của Hội đồng quản trị về phát hành trái phiếu.	Theo quy định tại Điều 30 Khoản 1 Điểm a) Nghị định 58, HĐĐCĐ thông qua phương án phát hành chứng khoán tại nước ngoài. Các phương án phát hành trái phiếu trong nước hiện do HDQT quyết định.

				Để linh hoạt và đáp ứng nhu cầu huy động vốn kinh doanh, đề nghị phân quyền cho HĐQT quyết định.
2.	Điều 51. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị (Khoản 1, Điểm u)	u) Quyết định phương án phát hành trái phiếu của Ngân hàng, trừ trường hợp phát hành trái phiếu chuyển đổi;	u) Quyết định phương án phát hành trái phiếu của Ngân hàng (<i>bao gồm cả trái phiếu chào bán tại nước ngoài</i>), trừ trường hợp phát hành trái phiếu chuyển đổi;	Theo quy định tại Điều 30 Khoản 1 Điểm a) Nghị định 58, ĐHCĐ thông qua phương án phát hành chứng khoán tại nước ngoài. Các phương án phát hành trái phiếu trong nước hiện do HĐQT quyết định. Để linh hoạt và đáp ứng nhu cầu huy động vốn kinh doanh, đề nghị phân quyền cho HĐQT quyết định.
3.	Điều 29. Bãi nhiệm, miễn nhiệm (Khoản 4)	4. Chức danh đã được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chuẩn y đương nhiên hết hiệu lực khi bị miễn nhiệm, bãi nhiệm theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền của VPBank.	Bỏ quy định này.	Nội dung này trích dẫn theo quy định tại Khoản 3, Điều 24 Nghị định 59 đã hết hiệu lực.
4.	Điều 42 Mời họp Đại hội đồng cổ đông (Khoản 1)	1. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười ngày ¹ trước ngày khai mạc, cụ thể như sau: a) Thông báo được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ thường	1. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười ngày trước ngày khai mạc, cụ thể như sau: a) Thông báo được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ thường trú của cổ đông hoặc địa chỉ liên lạc khác mà cổ đông đăng ký trước với	Bổ sung quy định việc gửi Thư mời họp ĐHCĐ có thể được gửi bằng email đến địa chỉ thư điện tử của cổ đông đăng ký với Trung tâm lưu ký chứng khoán.

¹ Khoản 1 Điều 139 Luật Doanh nghiệp

		trú của cổ đông hoặc địa chỉ liên lạc khác mà cổ đông đăng ký trước với VPBank;	VPBank hoặc <i>gửi thư điện tử từ địa chỉ thư điện tử của VPBank ir@vpbank.com.vn hoặc irvpbank@vpbank.com.vn (hoặc địa chỉ email khác do VPBank lập từng lần) đến địa chỉ thư điện tử của cổ đông đăng ký với Trung tâm lưu ký chứng khoán;</i>	
5.	Điều 42 Mời họp Đại hội đồng cổ đông (Khoản 4)	4. Trường hợp chương trình họp Đại hội đồng cổ đông có nội dung bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, thì trước khi tiến hành cuộc họp tối thiểu 30 ngày, Hội đồng quản trị phải thông báo cho các cổ đông có quyền dự họp về số lượng thành viên dự kiến được bầu, bổ sung, các điều kiện, tiêu chuẩn đối với từng chức danh để cổ đông đề cử người tham gia tranh cử theo đúng quy định của pháp luật.	Bỏ quy định này.	Nội dung này đang trích dẫn căn cứ theo quy định tại Khoản 1, Điều 11, Thông tư 06 đã bị bãi bỏ bởi Điểm a, Khoản 2, Điều 16, Thông tư 22. Ngoài ra, việc đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã được quy định tại Điểm j, Khoản 1, Điều 11 Điều lệ của VPBank.
6.	Điều 44. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông (Khoản 9)	9. Trường hợp cần thiết, Đại hội đồng cổ đông có thể quyết định thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp khác với quy định tại Điều này.	<i>9. Trong trường hợp cần thiết, HĐQT có thể quyết định hình thức họp ĐHĐCĐ trực tuyến hoặc hình thức họp khác với quy định tại Điều này. ĐHĐCĐ trực tuyến sẽ áp dụng các biện pháp công nghệ hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, biểu quyết thông qua bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc các hình thức điện tử khác. HĐQT ban hành Quy chế về việc tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến, biểu quyết thông qua hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc các hình thức điện tử khác.</i>	Sửa đổi Khoản 9, Điều 44, Điều lệ để có cơ sở cho VPBank tiến hành họp ĐHĐCĐ trực tuyến.
7.	Điều 46. Thẩm quyền và	1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ	1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết	Bổ sung nội dung hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có thể được gửi bằng

	thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản (Khoản 1)	đồng bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của VPBank.	vì lợi ích của VPBank. <i>Việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có thể thực hiện thông qua hình thức gửi thư bảo đảm hoặc gửi thư điện tử từ địa chỉ thư điện tử của VPBank đến địa chỉ thư điện tử của cổ đông đăng ký với Trung tâm lưu ký chứng khoán.</i>	email đến địa chỉ thư điện tử của cổ đông đăng ký với Trung tâm lưu ký chứng khoán.
8.	Điều 46. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản (Khoản 2)	Chưa quy định	Bổ sung Khoản 2 <i>2. HĐQT có quyền quyết định việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có thể thực hiện thông qua hình thức bỏ phiếu điện tử. Trong trường hợp đó, việc lấy ý kiến bằng văn bản thông qua hình thức bỏ phiếu điện tử sẽ thực hiện theo quy chế do HĐQT ban hành. Trong trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản theo hình thức gửi Phiếu ý kiến qua bưu điện hoặc gửi thư điện tử thì thực hiện theo quy định từ Khoản 3 đến Khoản 10, Điều này.</i>	Bổ sung Khoản 2 để phù hợp với nội dung sửa đổi, bổ sung tại Khoản 9, Điều 44 về việc hợp ĐHĐCĐ trực tuyến.
9.	Điều 46. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản (Khoản 3)	2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi đến cho cổ đông bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ thường trú (hoặc địa chỉ liên lạc khác mà cổ đông đăng ký trước với VPBank) của từng cổ đông có quyền biểu quyết, chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến.	3. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi đến cho cổ đông bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ thường trú (hoặc địa chỉ liên lạc khác mà cổ đông đăng ký trước với VPBank) của từng cổ đông có quyền biểu quyết, hoặc <i>hoặc gửi thư điện tử từ địa chỉ thư điện tử của VPBank đến địa chỉ thư điện tử của cổ đông đăng ký với Trung tâm lưu ký chứng khoán</i> chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến.	Sửa đổi Khoản 3 để phù hợp với nội dung sửa đổi, bổ sung tại Khoản 1, Điều 46 nêu trên về việc gửi Phiếu lấy ý kiến bằng thư điện tử

<p>10.</p>	<p>Điều 46. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản (Khoản 5, 6)</p>	<p>4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức.</p> <p>5. Phiếu lấy ý kiến gửi về VPBank phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về VPBank sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ.</p>	<p>Chuyển thành Khoản 5 và Khoản 6.</p> <p>5. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức sau đây:</p> <p>a) Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về VPBank phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu.</p> <p>b) <i>Gửi thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty qua thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.</i></p> <p>6. Các phiếu lấy ý kiến gửi về VPBank sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi thư điện tử là không hợp lệ đều không hợp lệ.</p>	<p>Bổ sung thêm quy định cổ đông có thể gửi ý kiến biểu quyết về cho VPBank bằng thư điện tử.</p>
<p>11.</p>	<p>Điều 59. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát (Khoản 5)</p>	<p>5. Chỉ đạo, điều hành bộ phận kiểm toán nội bộ thực hiện rà soát, đánh giá một cách độc lập, khách quan đối với hệ thống kiểm soát nội bộ theo quy định của Ngân hàng nhà nước</p>	<p>Bổ quy định này.</p>	<p>Nội dung này đang trích dẫn căn cứ theo quy định tại Khoản 1, Điều 32, Thông tư 44 đã bị thay thế bởi Thông tư 13, hiện Thông tư 13 không có quy định này</p>